

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH LIÊM  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST  
Ngày: 18 - 3 - 2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Lại Xuân Cảnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Quách Xuân Luyện và bà Lê Thị Hà.

***- Thư ký phiên toà:*** ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

**- Nguyễn Văn M (Nguyễn Hồng M)** - sinh năm 1960; nơi cư trú: thôn TT, xã LC, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ M và bà Đinh Thị N (đều đã chết); có vợ: Nguyễn Thị D và 02 con, con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:*** bà Đào Thị G - sinh năm 1950 (đã chết);

***- Người đại diện hợp pháp của bị hại:***

+ Cụ Phạm Thị K - sinh năm 1912; nơi cư trú: thôn TH, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam (là mẹ đẻ của bà G);

+ Ông Trần Văn H - sinh năm 1948 (là chồng của bà G), anh Trần Văn T1 - sinh năm 1971, anh Trần Văn T2 - sinh năm 1973, anh Trần Văn T5 - sinh năm 1976, anh Trần Văn T3 - sinh năm 1978 và chị Trần Thị T4 - sinh năm 1980 (đều là con của bà G); cùng nơi cư trú: tổ ..., phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

***- Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại:*** anh Trần Văn T5 - sinh năm 1976; nơi cư trú: tổ ..., phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam (theo giấy ủy quyền ngày 08/9/2020); có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Ông Lại Quốc M - sinh năm 1958; vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Thái Tr - sinh năm 1993; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn M (Nguyễn Hồng M) có Giấy phép lái xe hạng A1, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 24/11/2009, có giá trị: không thời hạn. Khoảng 04 giờ 15 phút ngày 29/8/2020, M điều khiển xe mô tô BKS 90B1-5... đi từ nhà lên thôn Hòa Ngải, xã Thanh Hà để rủ bạn đi làm. M điều khiển xe mô tô đi theo Quốc lộ 1A hướng Ninh Bình - Phủ Lý trên làn đường bên phải theo chiều đi. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, khi đi đến Km 234+200 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Mậu Chử, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam thì M phát hiện phía trước khoảng 7m đến 8m có xe đạp do bà Đào Thị G điều khiển đi qua khoảng trống dải phân cách cứng giữa đường và đi sang chiều đường Ninh Bình - Phủ Lý ở làn đường bên phải. Do không chú ý quan sát, điều khiển xe mô tô chạy với tốc độ không phù hợp để đảm bảo an toàn giao thông, nên khi phát hiện bà G đi sang đường thì M không kịp giảm tốc độ, dẫn đến càng trước bên trái xe mô tô do M điều khiển xô vào bên-đan bên phải xe đạp và mặt ngoài má lốp trước bên trái xe mô tô xô vào thanh kim loại định vị đuôi chắn bùn bánh trước bên phải xe đạp do bà G điều khiển, làm hai xe bị đổ, bà G và M bị ngã ra đường. Hậu quả: bà G bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức Hà Nội, sau đó tử vong; xe mô tô BKS 90B1-5... và xe đạp bị hư hỏng. Tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Văn M, kết quả xác định: 0.000mg/L khí thở.

\* *Vật chứng thu giữ*: 01 xe mô tô BKS 90B1-5... kèm theo đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thái Trụ; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Hồng M; 01 xe đạp thô sơ 2 bánh. Ngoài ra, Cơ quan điều tra trích xuất dữ liệu hình ảnh có liên quan đến vụ tai nạn giao thông sao lưu trong 01 USB, được niêm phong ký hiệu M.

\* *Kết quả khám nghiệm hiện trường*: hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 234+200 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Mậu Chử, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam trên phần đường hướng Ninh Bình - Phủ Lý, bề mặt đường trải bê tông nhựa. Phần đường chia làm 02 làn xe chạy; làn đường sát mép đường rộng 5m20 và làn đường còn lại rộng 4m40 được ngăn cách với nhau bởi vạch sơn trắng đứt quãng rộng 0m15.

Tại hiện trường để lại các phương tiện, dấu vết sau: chọn mép đường bên phải hướng Ninh Bình - Phủ Lý làm mép đường chuẩn; các kích thước đo vào mép đường chuẩn gọi là đo vào mép đường; điểm mốc cố định là mép nhà bà Nguyễn Thị Yến - sinh năm 1959, trú tại xã Thanh Hà, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

(1) Xe mô tô BKS 90B1-5... đổ nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu quay vào dải phân cách chéo hướng Phủ Lý, đuôi xe quay vào mép đường chéo đi Ninh Bình; tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau đo vào mép đường là 2m20 và 1m25.

(2) Tổ hợp vết cày kích thước (4m40 x 0m25) để lại trên mặt đường, vết có hướng Ninh Bình - Phủ Lý; điểm đầu vết đo vào mép đường là 1m50, điểm cuối vết ngay tại mặt bên phải xe (1) tiếp xúc với mặt đường.

(3) Vết cày kích thước (0m80 x 0m01) để lại trên mặt đường, vết có hướng Ninh Bình - Phủ Lý; điểm đầu vết và điểm cuối vết đo vào mép đường là 2m10 và 2m20; điểm cuối vết đo đến điểm đầu vết (2) là 1m50 theo đường thẳng.

(4) Xe đạp thô sơ đổ nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu xe quay vào dải phân cách chéo đi Ninh Bình, đuôi xe quay vào mép đường chéo đi Phủ Lý; tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau đo vào mép đường là 2m10 và 1m50; đo từ tâm trục bánh trước đến tâm trục bánh trước xe (1) là 1m80 theo đường thẳng.

(5) Vết cày kích thước (2m90 x 0m01) để lại trên mặt đường, vết theo hướng góc; trên vết có bám dính chất màu bạc dạng sơn; điểm đầu vết đo vào mép đường là 2m0, điểm cuối vết tương ứng bê-đan bên phải xe (4).

(6) Vết máu kích thước (0m25 x 0m15) để lại trên mặt đường; tâm vết máu đo vào mép đường là 3m40, đo đến tâm trục bánh trước xe (1) là 1m40 theo đường thẳng.

Điểm mốc cố định là mép nhà bà Nguyễn Thị Yến phía Ninh Bình đo đến điểm đầu vết (3) là 1m0 theo đường vuông góc.

*\* Kết quả khám nghiệm phương tiện:*

+ *Kết quả khám xe mô tô BKS 90B1-5...:* mặt ngoài đầu chắn bùn bánh trước bị sạt mòn nhựa kích thước (9 x 2,5)cm, hướng từ trước về sau. Mặt ngoài má lốp bánh trước rải rác có các vết trượt chùi bụi lộ rõ màu đen cao su trên diện (47 x 3)cm, vết có hướng ngược chiều quay của bánh khi xe tiến, điểm gần nhất cách chân van là 5cm theo đường vuông góc với bánh xe. Mặt ngoài cangk trước bên trái có vết mài sạt mòn kim loại kích thước (0,6 x 1,1)cm, vết có hướng từ phải qua trái, điểm thấp nhất cách mặt đất 38,2cm. Mặt ngoài cánh yếm bên trái có vết mài sạt mòn sơn trên diện (8 x 0,7)cm, vết có hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 73,7cm, điểm gần nhất cách góc trên cùng đầu cánh yếm 22cm. Mặt ngoài góc bên phải đầu xe bị mài sạt mòn nhựa kích thước (7,5 x 3)cm hướng từ trái sang phải. Gương chiếu hậu bên phải, chân gương lỏng, xoay tự do, góc lượn chân cầu gương có vết sạt mòn kim loại kích thước (2,5 x 0,6)cm, hướng từ trước về sau; mặt ngoài gáo gương bị sạt mòn nhựa kích thước (11,5 x 7,5)cm, hướng từ trái qua phải; mặt kính gương vỡ rời khỏi xe. Mặt ngoài cánh yếm bên phải bị mài sạt mòn nhựa kích thước (4,7 x 2,8)cm, hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 76cm. Giá đỡ chân trước bên phải bị mài sạt mòn nhựa cao su để lộ đầu lõi kim loại bị mài sạt mòn kích thước (1,5

x 1,2)cm, hướng từ trước về sau; trên vết bám dính bột đá màu trắng. Đầu giá đỡ chân sau bên phải trong tư thế mở bị sạt mòn kim loại kích thước (2,7 x 0,7)cm, hướng từ trước về sau. Hệ thống lái, phanh, đèn có tác dụng; gương chiếu hậu bên trái có tác dụng, gương bên phải không có tác dụng.

+ *Kết quả khám xe đạp thô sơ 02 bánh*: thanh kim loại định vị đuôi chắn bùn bánh trước với trục trước bên phải có xu hướng bị đẩy từ ngoài vào tâm, từ phải qua trái, cong biến dạng; mặt ngoài có vết trượt chùi bụi kích thước (7,5 x 0,3)cm, hướng từ sau về trước, điểm thấp nhất cách mặt đất 31,5cm. Giỏ xe trước bị cong bẹp biến dạng. Đầu tay nắm ghi-đông bên phải có vết sạt mài kích thước (2,1 x 0,7)cm, hướng từ trước về sau. Bê-đan bên phải lõi kim loại phía trong bị đẩy từ sau về trước cong biến dạng, bàn nhựa bê-đan bị vỡ rời khỏi xe, đầu lõi kim loại có vết sạt hướng sau về trước, từ tâm ra ngoài bám dính vật chất kim loại màu trắng kích thước (0,6 x 0,5)cm; cần trục bị đẩy từ phải qua trái cong biến dạng. Hệ thống lái, hệ thống phanh có tác dụng.

\* *Kết quả khám nghiệm tử thi*: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam giám định nguyên nhân tử vong của bà Đào Thị G, nhưng gia đình nạn nhân kiên quyết từ chối khám nghiệm tử thi đồng thời cam kết không thắc mắc, khiếu kiện gì.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 26/20/GĐHS ngày 04/11/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

*“1. Dấu hiệu chính qua giám định.*

*Dấu hiệu chấn thương sọ não nặng: rách da vùng chẩm, phù nề phần mềm vùng thái dương - đỉnh phải, glasgow 3 điểm. Tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, xuất huyết dưới nhện lan tỏa, phù não lan tỏa. Vỡ xương thái dương - đỉnh phải, gãy cung tiếp gò má phải.*

*2. Nguyên nhân tử vong: căn cứ vào hồ sơ giám định, nhận định nạn nhân Đào Thị G tử vong do chấn thương sọ não rất nặng điều trị không hồi phục”.*

\* *Về trách nhiệm dân sự*: Nguyễn Văn M đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ các khoản cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng). Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho M.

\* *Về xử lý vật chứng*: quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 (một) xe đạp cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Trần Văn T5 và trả 01 (một) xe mô tô BKS 90B1-5... kèm theo giấy đăng ký xe cho Nguyễn Văn M.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKSTL ngày 05/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Nguyễn Văn M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

**\* *Tại phiên tòa,***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn

Văn M (Nguyễn Hồng M) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Nguyễn Văn M từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: trả lại Nguyễn Văn M 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1; lưu trong hồ sơ vụ án 01 (một) USB.

- Bị cáo Nguyễn Văn M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ sự ăn năn, hối cải và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ; phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: khoảng 05 giờ 00 phút ngày 29/8/2020, tại Km 234+200 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Mậu Chủ, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô BKS 90B1-5... theo hướng Ninh Bình - Phủ Lý, nhưng do không chú ý quan sát, điều khiển xe chạy với tốc độ không phù hợp để đảm bảo an toàn giao thông, dẫn đến xe mô tô do M điều khiển xô vào xe đạp do bà Đào Thị G điều khiển đi qua khoảng trống dải phân cách cứng giữa đường, sang chiều đường Ninh Bình - Phủ Lý. Hậu quả: làm hai xe đổ ra đường, bà G bị thương và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức Hà Nội, sau đó tử vong do chấn thương sọ não rất nặng điều trị không hồi phục.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 3 Điều 4 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, vi phạm Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ, là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả bà Đào Thị G tử vong. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm hại đến tính mạng của người khác. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Nguyễn Văn M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng:

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “tự nguyện bồi thường thiệt hại” và “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được UBND xã Liêm Cần xác nhận, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo là người có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Bản thân bị cáo là người cao tuổi, có hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong, nay không ai có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Hồng M: quá trình điều tra xác định, Nguyễn Hồng M ghi trong bằng lái xe và Nguyễn Văn M ghi trong Căn cước công dân là một người, nên đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo; do vậy, Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) xe đạp, 01 (một) xe mô tô BKS 90B1-5... và đăng ký xe: quá trình điều tra xác định, chiếc xe đạp thuộc sở hữu hợp pháp của bà Đào Thị G; xe mô tô và giấy tờ liên quan thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Văn M (M mua của anh Nguyễn Thái Trụ - sinh năm 1993, trú tại: thôn Phù Thụy, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm đã ra quyết định trả lại chiếc xe đạp cho người đại diện hợp pháp của bị hại và trả chiếc xe mô tô BKS 90B1-5... cùng giấy đăng ký xe cho Nguyễn Văn M là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 (một) USB niêm phong trong phong bì ký hiệu M, lưu giữ hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông nay sẽ lưu tại hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên, bị cáo là người cao tuổi và đã làm đơn đề nghị miễn án phí; căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

**1.** Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn M (Nguyễn Hồng M) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

**2.** Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M (Nguyễn Hồng M) 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/3/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M (Nguyễn Hồng M) cho Ủy ban nhân dân xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3.** Xử lý vật chứng: trả lại cho Nguyễn Văn M (Nguyễn Hồng M) 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số AM 10... mang tên Nguyễn Hồng M, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 24/11/2009. Lưu tại hồ sơ vụ án 01 (một) USB niêm phong trong phong bì ký hiệu M.

**4.** Án phí: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn M (Nguyễn Hồng M).

**5.** Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**6.** Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lại Xuân Cảnh**